



Hà Nội, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG HỒNG

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (sau đây gọi tắt là Đại hội) của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng.

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.

3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội.

3.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng theo danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 08/8/2018 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

3.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, người được ủy quyền đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền (sau đây gọi tắt là cổ đông) đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp
- Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu
- Giấy uỷ quyền (*trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội*)

(Trường hợp cổ đông là cá nhân thì giấy ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì giấy ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó).

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông đến dự Đại hội được nhận một Thẻ biểu quyết (*ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó*). Giá trị của Thẻ biểu quyết mà cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu/đại diện/được ủy quyền theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

b. Cổ đông có thể uỷ quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào Phiếu câu hỏi rồi chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.

d. Cổ đông được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Tổng công ty.

e. Cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

g. Cổ đông đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch.

4.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty là Chủ tọa, được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp và toàn quyền điều hành Đại hội. Đoàn Chủ tịch được Đại hội biểu quyết thông qua tại cuộc họp, có chức năng điều khiển Đại hội.

4.2. Đoàn chủ tịch được bầu ra tại Đại hội, có các quyền và nhiệm vụ sau:

a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua; Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có

trật tự, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội.

c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

e. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các cổ đông dự họp tham gia thảo luận và biểu quyết;

- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn họp tối đa không quá 03 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

f. Đoàn Chủ tịch có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trực xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Đoàn Chủ tịch, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

5.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội do Ban Tổ chức Đại hội đề cử có chức năng và nhiệm vụ sau:

a. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Thẻ căn cước công dân, Chứng minh thư nhân dân, Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);

b. Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết và các tài liệu của Đại hội;

c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

5.2. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội.

6.1. Ban Thư ký Đại hội được giới thiệu và biểu quyết thông qua tại Đại hội.

6.2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của

Đoàn Chủ tịch, bao gồm:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến cuộc họp Đại hội.

b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c. Tiếp nhận các phiếu câu hỏi của các cổ đông chuyển tới Đoàn Chủ tịch.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu.

7.1. Ban Kiểm phiếu Đại hội được giới thiệu và biểu quyết thông qua tại Đại hội.

7.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội

b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

c. Thông báo kết quả cho Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả kiểm phiếu.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

Điều 9. Trật tự của Đại hội

9.1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội mặc trang phục lịch sự, nghiêm túc.

9.2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuân thủ việc điều hành của Đoàn Chủ tịch và Ban Tổ chức Đại hội.

9.3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

9.4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong khi Đại hội diễn ra. Điện thoại di động phải tắt hoặc không để chuông.

Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

10.1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng THẺ BIỂU QUYẾT theo số cổ phần sở hữu/đại diện/được ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp một THẺ BIỂU QUYẾT, trong đó ghi: Mã Cổ

đồng; Số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu/đại diện/được ủy quyền) của cổ đồng và có đóng dấu treo của Tổng công ty cổ phần Sông Hồng.

10.2. Cổ đông biểu quyết một vấn đề bằng cách giơ **THẺ BIỂU QUYẾT** để biểu quyết theo các nội dung sau: *Tán thành; Không tán thành; hoặc Không có ý kiến*. Khi biểu quyết, mặt trước của **THẺ BIỂU QUYẾT** có ghi “Số cổ phần” sở hữu/đại diện/được ủy quyền phải được hướng về phía Đoàn Chủ tịch. Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến. Trường hợp cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như đồng ý. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần.

Điều 11. Thông qua Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông

11.1. Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông trong cuộc họp về phương án tăng vốn điều lệ Tổng công ty được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

11.2. Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

Chương IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

12.1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

12.2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Tổng công ty cổ phần Sông Hồng.

Điều 13. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 13 (mười ba) Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua.

